

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2019/HS-ST
Ngày 29 - 10- 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Bùi Thị Nghĩa**

Các Hội thẩm nhân dân : Ông **Mai Gia Cát**

Ông **Phạm Văn Biệt.**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Mỹ Hạnh** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:
Ông **Hoàng Anh Trí** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa, tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 90/2019/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2019, đối với:

- *Bị cáo:* **Nguyễn Phương N**, sinh năm 1980; Nơi cư trú: Tổ dân phố B, thị trấn N, huyện T, thành phố H; Nghề nghiệp: Doanh nhân; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam và Canada; Con ông: Nguyễn Văn C và bà Trần Thị D; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại: Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Lê Minh H: Vắng mặt;

2. Lê Văn Đ: Vắng mặt;

3. Nguyễn Thái H: Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Phương N là người có quốc tịch Việt Nam và Canada, hiện đang sinh sống và làm việc tại Canada. Khoảng tháng 6/2019, Nguyễn Phương N mua ma túy của người tên B (không rõ lai lịch) tại Canada với giá 850.000đ để sử dụng. Ngày 28/6/2018, Nguyễn Phương N nhập cảnh vào Việt Nam. Khoảng 13 giờ 35 phút ngày 04 tháng 7 năm 2018, N đi từ thành phố N đến Cảng hàng

không Quốc tế Cam Ranh ở tổ dân phố Nghĩa Cam, phường Cam Nghĩa, thành phố Cam Ranh để làm thủ tục đi chuyến bay VN 1347 từ thành phố Cam Ranh đi thành phố Hồ Chí Minh. Tại đây, N bị lực lượng an ninh soi chiếu - Cảng hàng không Quốc tế Cam Ranh kiểm tra phát hiện tại túi quần bên phải phía trước của N có 01 túi nilon màu trắng có một đầu khóa kéo kích thước 6,5cm x 10cm bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng, khối lượng 10,1754g (được Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận là ma túy loại Ketamine theo Kết luận giám định số 376/GĐTP/2019 ngày 15/7/2019).

Tại bản Cáo trạng số 67/CT-VKSKH-P1 ngày 30/9/2019, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa truy tố Nguyễn Phương N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự đối với hành vi tàng trữ 10,1754g Ketamine, với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đã mua ma túy để sử dụng cho bản thân đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu và cho là bị cáo có thời gian dài sống ở nước ngoài nên thiếu hiểu biết về pháp luật Việt Nam.

Phát biểu tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 xử phạt bị cáo từ 12 đến 18 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai tại cơ quan điều tra nên phiên tòa xét xử vắng mặt người làm chứng theo quy định tại Khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Hành vi tàng trữ trái phép 10,1754g Ketamine do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[4] Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã sống ở nước ngoài trong thời gian dài nên hiểu biết về pháp luật Việt Nam có phần hạn chế. Vì vậy, việc áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cũng như mức hình phạt đối với bị cáo như ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ.

[5] Căn cứ vào mức hình phạt áp dụng với bị cáo, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ được áp dụng với bị cáo, việc cho bị cáo hưởng án treo theo quy định của Điều 65 Bộ luật Hình sự cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

[6] Vật chứng vụ án là số ma túy còn lại sau giám định thuộc chất cấm tàng trữ, lưu hành và dụng cụ để bị cáo sử dụng ma túy không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Khoản 1 Điều 249, các Điểm s Khoản 1 Điều 51, Khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt: Nguyễn Phương N 01 (một) năm tù cho hưởng án treo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời gian thử thách là 02 (hai) năm, kể từ ngày tuyên án (29/10/2019).

Giao bị cáo Nguyễn Phương N cho Ủy ban nhân dân thị trấn N, huyện T, thành phố H giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo có thay đổi về nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này.

2. Căn cứ Điều 106 Bộ luật hình sự,

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số vật chứng theo Quyết định chuyển vật chứng số 34/QĐ-VKSKH-P1 ngày 01/10/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/10/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cam Ranh với Cục thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa gồm: 9,9016g ma túy loại Ketamine; 01 (một) bật lửa màu xanh; 01 (một) đoạn ống thủy tinh màu trắng hình cong, có một đầu hình tròn; 01 (một) ống hút nhựa màu tím; 01 (một) nắp nhựa màu trắng hình tròn đục hai lỗ.

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội,

Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh KH;
- CA tỉnh KH;
- THADS tỉnh KH;
- Sở TP tỉnh KH;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- Vụ GDKT 1;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Bùi Thị Nghĩa**

- Bị cáo;
- Lưu án văn VP;
- Lưu hồ sơ.